

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 46 /2021/HS-PT
Ngày 04 tháng 6 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Huyền.

Các Thẩm phán : Ông Tạ Văn Thành;

Ông Hồ Văn Việt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Quân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ đưa ra xét xử theo trình tự phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 25/2021/HS-PT ngày 12 tháng 3 năm 2021, do có kháng cáo của bị cáo Phạm Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2021/HS-ST ngày 08/02/2021 của Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

**** Bị cáo kháng cáo:***

Họ và tên: **Phạm Văn T**- sinh ngày 04/11/2001 tại huyện T, tỉnh Phú Thọ; Giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khu 6, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Ngọc L - sinh năm 1974 và bà Khổng Thị Mai T - sinh năm 1979; anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là thứ nhất. Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/12/2020, đến ngày 31/12/2020 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ (Có mặt).

Bị cáo không kháng cáo: **Phạm Quang M**- sinh ngày 16/01/2003; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; tại huyện T, tỉnh Phú Thọ (Thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo được 17 tuổi 11 tháng 12 ngày); Nơi ĐKKHKT: Khu 7, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ; Chỗ ở hiện nay: Chung cư xi măng H, phường V, thành phố V, tỉnh Phú Thọ (*Toà án không triệu tập*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 26/12/2020, Phạm Quang M gặp anh Phạm Văn C, sinh năm: 2003, trú tại: khu 6, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ là bạn học cũ của M tại thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Do có nhu cầu mua pháo nổ để sử dụng trong dịp tết Nguyên đán nên M đã hỏi và được C cho số điện thoại của một người đàn ông bán pháo, C có được qua facebook. Sau khi xin được số điện thoại, M rủ Phạm Văn T là bạn ở cùng phòng trọ với M tại chung cư xi măng H thuộc phường V, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, góp tiền đi mua pháo, T đồng ý. Sau đó, M vay của anh Phạm Chí H, sinh năm 2003, trú tại: khu 7, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) để lấy tiền đi mua pháo. Khoảng gần 20giờ, ngày 28/12/2020, M sử dụng số điện thoại 0393.441.903 của mình gọi đến số điện thoại 0963.538.251 của người đàn ông bán pháo mà C đã cho trước đó, đặt mua 04 hộp pháo giàn 36 và 50 quả pháo trứng. Người đàn ông này đồng ý bán và bảo M đi đến cầu Ngọc Tháp thuộc xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ để lấy pháo. Sau đó, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 19N1-279.28 của mình chở M đi từ thành phố V đến điểm hẹn. M và T thỏa thuận với nhau, M thanh toán tiền mua pháo, khi về T sẽ trả cho M một nửa. Khi đi đến cầu Ngọc Tháp, M thay T điều khiển xe mô tô và gọi điện thoại cho người đàn ông bán pháo, một lúc sau người đàn ông này điều khiển xe mô tô đi đến thì M chở T đi theo người đàn ông đó xuống khu vực gầm cầu Ngọc Tháp, rẽ vào một ngõ nhỏ. Tại đây, người đàn ông lấy từ trong bụi cây ra 01 túi nilon màu đen và bảo M bên trong có 04 hộp pháo giàn, 50 quả pháo trứng, với giá 2.300.000đ (Hai triệu, ba trăm nghìn đồng). Sau khi M trả tiền xong thì T cầm túi pháo vừa mua để ở giá đèn hàng phía trước xe rồi M điều khiển xe chở T đi về thành phố V.

Đến 20 giờ 45 phút, ngày 28/12/2020, khi M, T đi đến khu vực gác ghi đường sắt thuộc khu N, xã H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ thì bị Công an thị xã P phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại giá đèn hàng phía trước xe mô tô biển kiểm soát 19N1-27928; 01 túi nilon màu đen bên trong có 04 khối hộp hình chữ nhật, đều có kích thước 18cm x 15,5cm x 13,5cm, trên thân mỗi khối hộp có dán giấy nhiều màu, in hình pháo hoa cùng chữ nước ngoài, tại 01 cạnh góc vuông của mỗi khối hộp có 01 đoạn dây dẫn màu xanh, 04 khối hộp có trọng lượng là 6kg. Bên trong túi nilon màu đen còn có 01 túi nilon màu vàng, trong túi nilon màu vàng có 50 vật hình dạng giống bóng điện, một đầu hình cầu, một đầu hình trụ tròn, ở đầu hình trụ có gắn dây dẫn màu xanh, 50 vật có trọng lượng là 2kg. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của Phạm Quang M: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng lắp 01 thẻ sim có số thuê bao 0393.441.903, 01 túi vải màu đen bên trong có số tiền 1.070.000đ (Một triệu, không trăm bảy mươi nghìn đồng) và tạm giữ của Phạm Văn T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu ghi xám, lắp 01 thẻ sim có số thuê bao 0344.698.853, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu cam, biển kiểm soát 19N1-27928 cùng đăng ký xe mô tô số 024536 mang tên Phạm Văn T.

Ngày 29/12/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã P đã thi hành lệnh khám xét khẩn cấp phòng trọ của Phạm Quang M tại Phòng D27, chung cư xi măng Hữu Nghị, quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã P đã ra quyết định trưng cầu giám định toàn bộ số pháo thu giữ của Phạm Quang M và Phạm Văn T.

Tại bản kết luận giám định số 100/KLGD ngày 30/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: “- 04 (bốn) khối hộp đều có kích thước 18cm x 15,5cm x 13,5cm; xung quanh mỗi khối hộp được bọc lớp giấy nhiều màu sắc, tại 01 cạnh góc vuông của mỗi khối hộp có 01 đoạn dây dẫn màu xanh, bên trong mỗi khối hộp có 36 lỗ tròn và 12 lỗ hình lục giác trống gửi đến giám định đều là **pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ** (có chứa thuốc pháo, khi đốt có gây Tg nổ). Khối lượng của 04 (bốn) khối hộp là **5,9kg** (năm phẩy chín kilôgam).

- 50 vật đều có hình dạng: Phần trên hình cầu được bọc giấy, phần dưới hình trụ tròn được bọc nilon màu vàng, phía dưới được gắn một đoạn dây dẫn màu xanh và được bịt kín bằng giấy gửi đến giám định đều là **pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ** (có chứa thuốc pháo, khi đốt có gây Tg nổ). Khối lượng của 50 vật trên là **1,8kg** (một phẩy tám kilôgam).

Tổng khối lượng của mẫu vật gửi giám định là 7,7 (bảy phẩy bảy kilôgam) pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ.

Hoàn trả lại sau giám định: 03 hộp pháo đều có kích thước 18cm x 15,5cm x 13,5cm có tổng khối lượng là **4,4 kg** (bốn phẩy bốn kilôgam) và 35 quả pháo đều có hình dạng: Phần trên hình cầu được bọc giấy, phần dưới hình trụ tròn được bọc nilon màu vàng, phía dưới được gắn một đoạn dây dẫn màu xanh có tổng khối lượng là **1,3kg** (một phẩy ba kilôgam) cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín trong 01 hộp cát tông, bên ngoài hộp cát tông có dán 06 giấy niêm phong, trên mỗi giấy niêm phong có các loại chữ ký của những người tham gia đóng gói, niêm phong và 02 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ”.

Đối với anh Phạm Văn C là người đã cho M số điện thoại người bán pháo, tuy nhiên C chưa từng liên lạc với người đó để mua pháo và để giới thiệu M đến mua pháo. Đối với anh Phạm Chí H là người cho M vay tiền để đi mua pháo, tuy nhiên khi cho vay tiền, anh Hưng không biết mục đích M vay tiền để đi mua pháo. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã P không đề cập xử lý đối với anh Phạm Văn C và anh Phạm Chí H là phù hợp.

Đối với người đàn ông bán pháo, M và T không biết tên và địa chỉ của người này. Kết quả điều tra xác định số điện thoại 0963.538.251 người đàn ông này sử dụng đăng ký thông tin cá nhân của anh Đặng Duy C, sinh năm 1982, trú tại: thị trấn N, huyện N, tỉnh H. Ngày 04/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã P đã ra quyết định ủy thác điều tra cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện N, tỉnh Hà Tĩnh T hành xác M, ghi lời khai của anh C, tuy

nhiên đến nay vẫn chưa nhận được kết quả. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã P đã tách hồ sơ để xác M, làm rõ sau, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 19N1-279.28, có dung tích xi lanh 109cm³ khi chưa đủ 18 tuổi của Phạm Quang M và hành vi để cho người không đủ điều kiện điều khiển xe tham gia giao thông của Phạm Văn T là hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, Công an thị xã P đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt tiền, mức phạt: 1.400.000 đồng đối với T và 500.000 đồng đối với M là phù hợp.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Phạm Quang M và Phạm Văn T chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s, khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về vật chứng và các đồ vật, tài sản thu giữ, kết quả điều tra xác định:

Đối với 01 thùng giấy cát tông, bên ngoài có dán 06 giấy niêm phong, trên mỗi giấy niêm phong đều đóng 02 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan là mẫu vật còn lại được hoàn trả sau khi giám định. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng lắp 01 thẻ sim có số thuê bao 0393.441.903 của M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu ghi xám, lắp 01 thẻ sim có số thuê bao 0344.698.853 của T là điện thoại M, T sử dụng để liên lạc hàng ngày và ngày 28/12/2020, M sử dụng để liên lạc mua pháo. Đối với 01 túi vải màu đen là vật dụng cá nhân của M; số tiền 1.070.000 đồng bên trong túi là số tiền M vay anh Hưng, còn lại sau khi trả tiền mua pháo. Đối với xe mô tô biển kiểm soát 19N1-279.28 cùng đăng ký xe là tài sản, giấy tờ của Phạm Văn T. Các vật chứng, đồ vật, tài sản trên được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thị xã P theo quy định.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2021/HSST ngày 08/02/2021 của Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Phú Thọ đã:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự (Đối với bị cáo Phạm Văn T).

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

Xử phạt bị cáo **Phạm Văn T** 08 (Tám) tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày ngày 28/12/2020 đến ngày 31/12/2020. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Bản án tuyên về án phí và các vấn đề khác đúng pháp luật.

Kháng cáo: Ngày 09/02/2021 bị cáo Phạm Văn T có đơn kháng cáo xem xét cho bị cáo được hưởng án treo, đơn làm trong hạn luật định.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận những hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo phấn đấu trở thành người tốt và không vi phạm pháp luật. Gia đình bị cáo có ông bà nội là người có công với cách mạng đều được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến Hạng ba.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đề nghị: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn T, sửa một phần Bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Phạm Văn T cho bị cáo T được hưởng 08 (Tám) tháng án treo, thời gian thử thách 16 tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Kháng cáo của bị cáo Phạm Văn T trong hạn luật định được xem xét giải quyết.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận đã có hành vi phạm tội nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với các vật chứng được thu giữ, bản kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ cho rằng: Vào khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 28/12/2020, tại khu vực gác ghi đường sắt thuộc khu Ngọc Thập, xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ Phạm Quang M và Phạm Văn T đã thực hiện hành vi tàng trữ 7,7kg (Bảy phẩy bảy ki lô gam) pháo nổ thì bị Công an thị xã P phát hiện bắt quả tang như trên. Quá trình điều tra không đủ cơ sở xác định và bị cáo không chứng minh được việc người đàn ông đã bán cho các bị cáo số pháo trên. Vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép 7,7 kg pháo nổ. Lời nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với kết luận trung cầu giám định, lời khai của người chứng kiến, phù hợp với thời gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Quang M và Phạm Văn T đã phạm tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 191 Bộ luật hình sự.

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và tuyên phạt bị cáo Phạm Văn T 08 (Tám) tháng tù là đúng người, đúng tội, không oan.

[3]. Xét kháng cáo xin được cho hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Trong quá trình tố tụng tại cơ quan điều tra, cũng như tại Tòa án cấp sơ bị cáo Phạm Văn T đã được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo như: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Hơn nữa, bị cáo còn trẻ nhận thức pháp luật chưa được đầy đủ, bị cáo T được bị cáo M rủ

dê, lôi kéo, bị cáo T chỉ là người thực hiện hành vi đồng phạm giúp sức. Tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm chứng cứ mới đó là ông bà nội của bị cáo Phạm Văn T là ông Phạm Đình K và bà Nguyễn Thị D là người có công với cách mạng, ông K, bà D đều được tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng Ba. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy bị cáo Phạm Văn T được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích trên có đủ căn cứ để chấp nhận yêu cầu xem xét xin được hưởng án treo của bị cáo Phạm Văn T, như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tại phiên tòa.

[4]. Kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Phạm Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn T. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2021/HSST ngày 08/02/2021 của Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

[2]. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”,

Xử phạt: Phạm Văn T 08 (tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 (mười sáu) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị Phạm Văn T cho UBND xã T giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo Phạm Văn T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 68 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hành phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

[4]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- CA, TA, VKS, THADS
thị xã Phú Thọ;
- UBND xã T, H. T;
- Bị cáo;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu Huyền

